

Số: 08/2019/QĐST-KDTM

Kế Sách, ngày 25 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2019/TLST-KDTM, ngày 18 tháng 9 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng H, địa chỉ trụ sở: Tòa nhà N-H, phường T, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Nguyễn Xuân K, Chức vụ: Phó phòng Tín dụng Doanh nghiệp và Cá nhân-Ngân hàng H Chi nhánh Sóc Trăng, địa chỉ: Số *-P, Phường 1, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Ông Trần Quan Đ, sinh năm 1957 và bà Trần Thị Hồng N, sinh năm 1961, cùng địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng ông Trần Quan Đ, bà Trần Thị Hồng N thừa nhận còn nợ Ngân hàng H tổng số tiền 4.179.290.600 đồng, trong đó tiền vốn 1.175.000.000 đồng và tiền lãi 3.004.290.600 đồng. Vợ chồng ông Đ, bà N đồng ý trả số tiền nợ này cho Ngân hàng H theo phương thức như sau:

- Vào ngày 17/12/2019 sẽ trả 500.000.000 đồng nợ gốc, đến ngày 31/3/2020 sẽ trả 675.000.000 đồng nợ gốc còn lại và số tiền lãi 3.004.290.600 đồng.

- Đến hết ngày 31/3/2020, vợ chồng ông Đ, bà N không trả hết số tiền nợ và lãi 4.179.290.600 đồng, Ngân hàng H được quyền yêu cầu cơ

Trần Quan Đ, bà Trần Thị Hồng N, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất Số BB097225, Số vào sổ CH00067, do Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách cấp ngày 05/10/2010, cho ông Trần Quan Đ, bà Trần Thị Hồng N đứng tên, tại thửa đất số 442, tờ bản đồ số 1, diện tích 8.166m², tọa lạc tại ấp P, xã A, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất Số 0275/11/HĐTC, ngày 21/9/2011.

- Vợ chồng ông Đ, bà N còn **trả thêm số tiền lãi quá hạn phát sinh tính từ ngày 18/10/2019 cho đến khi trả hết nợ, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng với Ngân hàng H.**

- Địa điểm trả nợ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Kế Sách, Sóc Trăng.

2.2. Trường hợp vợ chồng ông Đ, bà N thực hiện đúng thỏa thuận trả số tiền vốn và lãi nêu trên, Ngân hàng H sẽ xem xét giảm số tiền lãi theo quy định của pháp luật cho vợ chồng ông Đ, bà N.

2.3. Án phí Hòa giải thành 56.089.645 đồng: Vợ chồng ông Đ, bà N đồng ý chịu, nhưng ông Đ là người cao tuổi và có đơn xin miễn, nên được miễn phần của ông Đ, còn bà Nưng phải chịu 28.044.822 đồng. Ngân hàng H không phải chịu và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.063.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí Số 0000872, ngày 18/9/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

2.4. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Vợ chồng ông Đ, bà N đồng ý chịu 750.000 đồng, Ngân hàng không phải chịu, do Ngân hàng H nộp tạm ứng trước, nên vợ chồng ông Đ, bà N phải trả số tiền này lại cho Ngân hàng H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN